

Số: 86 /HĐTD

Thái Nguyên, ngày 3 tháng 6 năm 2005

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT

- Căn cứ Luật đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003.
- Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ - CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai.
- Căn cứ Quyết định số 1986/QĐ-UB ngày 25/8/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên V/v thu hồi, giao đất cho Công ty XSKT Thái Nguyên sử dụng vào mục đích xây trụ sở làm việc.

I. Bên cho thuê đất là Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Do ông: Bùi Thanh Sơn - Phó giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm đại diện.

II. Bên thuê đất là: Công ty Xổ số kiến thiết tỉnh Thái Nguyên.

Trụ sở chính: Phường Hoàng Văn Thụ thành phố Thái Nguyên.

Do ông: Vũ Lương Trung - Giám đốc làm đại diện.

Tài khoản: 710A - 00209 Ngân hàng Công thương Thái Nguyên.

III. Hai bên thoả thuận ký hợp đồng thuê đất với các điều, khoản sau đây:

Điều 1: Bên cho thuê đất và bên thuê đất khu đất như sau:

1. Diện tích đất: m^2 (530 mét vuông).

Tại Phường Hoàng Văn Thụ để sử dụng xây trụ sở làm việc.

2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính thửa số 02 tờ bản đồ địa chính số 36 có diện tích là $374,8 m^2$ và thửa số 75 tờ bản đồ số 10 có diện tích là $155,2 m^2$. Tỷ lệdo Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất lập ngày tháng năm 2004.

3. Thời hạn thuê đất là 50 năm (Năm mươi năm), kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2003 đến ngày 25 tháng 8 năm 2053.

4. Việc cho bên thuê đất không làm mất quyền sở hữu của Nhà nước với khu đất và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất.

Điều 2: Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Giá tiền thuê đất là: 7.155.000,00 đồng /năm. (13.500,00 đồng một mét vuông).

2. Tiền thuê đất được tính từ ngày 2 tháng 3 năm 2005

3. Phương thức nộp tiền thuê đất: Hàng năm.

4. Nơi nộp tiền thuê đất: Nhà báo TPTN

Điều 3: Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đã ghi trong Điều 1 của Hợp đồng này.

Điều 4: Trách nhiệm của mỗi bên

1. Bên cho thuê đất đảm bảo việc sử dụng đất của bên thuê đất trong thời gian

thực hiện hợp đồng, không được chuyển quyền sử dụng khu đất trên cho Bên thứ ba (trừ trường hợp phải thu hồi đất theo quy định tại Điều 38 của Luật Đất đai).

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bên thuê đất không được chuyển quyền sử dụng đất thuê; trường hợp Bên thuê đất bị chia tách, sát nhập, chuyển đổi doanh nghiệp mà hình thành pháp nhân mới hoặc tổ chức, cá nhân mua tài sản được tiếp tục thuê đất trong thời gian còn lại của Hợp đồng này.

3. Trong thời hạn Hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên thuê đất trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên cho thuê đất biết trước ít nhất là 6 tháng. Bên cho thuê đất trả lời cho Bên thuê đất trong thời gian là 03 tháng, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bên thuê đất. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính đến ngày bàn giao mặt bằng.

4. Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp.
- Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất đó chấp thuận.
- Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mãi tài sản hoặc giải thể.
- Bên thuê đất bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định tại Điều 38 của Luật Đất đai.

Điều 5: Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

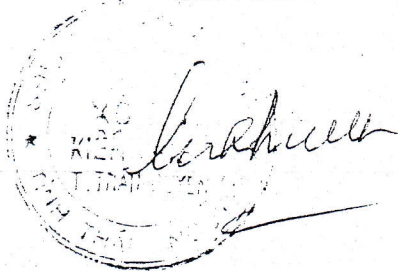
Điều 6: Hai bên cam kết thực hiện theo đúng quy định của Hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì bên đó phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

Cam kết khác:.....
.....
.....

Điều 7: Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản và gửi đến cơ quan thuế đã xác định mức thu tiền thuê đất, Kho bạc Nhà nước nơi thu tiền thuê đất.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

BÊN THUÊ ĐẤT



GIÁM ĐỐC
VŨ LƯƠNG TRUNG

BÊN CHO THUÊ ĐẤT



KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
BÙI THẠNH CƠN